

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2019/HSST**
Ngày 11 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyên
Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Sơn Cước,

Bà Thái Thị Viết,

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Kim Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Lệ Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019, đối với các bị cáo:

01. Họ và tên: **Hồ Anh V.** Tên gọi khác: Khánh E. Sinh ngày 02 tháng 3 năm 1983 tại: Đ, Đ, Quảng Nam. Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Nông. Trình độ văn hóa: 01/12. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam.

Con ông Hồ S, sinh năm 1956 và bà Trần Thị B, sinh năm 1958.

Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ nhưng có chung sống với người khác có 01 con là Hồ Quang V (sinh năm 2007).

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo Hồ Anh V đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

02. Họ và tên: **Nguyễn Thanh T.** Sinh ngày 19 tháng 8 năm 1993 tại: T, T, Quảng Nam. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng

Nam. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 9/12. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam.

Con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1968 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1969.

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình, bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Nhân thân: Ngày 12/11/2013, bị Trưởng Công an xã Tiên Châu, huyện Tiên Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo Nguyễn Thanh T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Hồ Anh V: Luật sư Trương Ngọc T – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ Anh V: Ông Hồ S, sinh năm 1956 và bà Trần Thị B, sinh năm 1958, cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam. Ông S: Vắng mặt; bà B: Có mặt.

- Bị hại:

01. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1967, địa chỉ: Thôn 09 (nay là Thôn M), xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

02. Anh Nguyễn Thế V, sinh năm 1995, địa chỉ: Thôn 09 (nay là Thôn M), xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thoại M, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn 09 (nay là Thôn M), xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

01. Anh Trần Tấn Th, sinh năm 1977, địa chỉ: Thôn 02, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

02. Anh Nguyễn Nin N, sinh năm 2000, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

03. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1971, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 30 tháng 12 năm 2017, tại nhà bà Nguyễn Thị B (trú tại thôn Thanh Bôi, xã Tiên Châu, huyện Tiên Phước), Hồ Anh V nói với

Nguyễn Thanh T: “*Đi lên bệnh viện Tiên Phước coi có điện thoại mô lấy bán để kiểm tiền đi đám cưới thằng Dũng*” thì được Tùng đồng ý. Sau đó, Nguyễn Thanh T về nhà của mình thay quần áo rồi cùng Hồ Anh V đi bộ đến Trung tâm y tế huyện Tiên Phước (thuộc thôn An Trung, thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước) để tìm kiếm điện thoại di động trộm cắp. Khi đến Trung tâm y tế huyện Tiên Phước, Hồ Anh V và Nguyễn Thanh T ngồi ở ghế đá đặt tại hành lang lối đi, gần khoa Sản. Lúc này, Nguyễn Thanh T nói với Hồ Anh V: “*Em buồn ngủ quá*”, nghe vậy, Hồ Anh V nói: “*Buồn ngủ thì nằm đó ngủ đi*”. Sau đó, Hồ Anh V nói tiếp: “*Mi nằm đó đi, tau lên tau kiểm điện thoại xuống*” thì Tùng đồng ý và nằm ở ghế đá đợi còn Hồ Anh V đi đến khoa Ngoại (*tầng nhà phía trên khoa Sản*). Hồ Anh V quan sát thấy phòng Bệnh nữ của khoa Ngoại đèn điện còn sáng, những người ở trong phòng này còn thức nên quay lại ghế đá ngồi hút thuốc. Một lúc sau, Hồ Anh V tiếp tục đi một mình đến phòng Bệnh nữ của khoa Ngoại thì thấy đèn điện vẫn còn sáng và người ở trong phòng này còn thức nên Hồ Anh V quay lại ghế đá. Lúc này, Nguyễn Thanh T thấy Hồ Anh V quay lại thì hỏi: “*Có được không?*”, Hồ Anh V trả lời: “*Không*”. Khoảng 10 phút sau, Hồ Anh V tiếp tục đi đến phòng Bệnh nữ của khoa Ngoại thì thấy đèn điện vẫn bật sáng, cửa ra vào của phòng khép hờ nên Việt đi đến kéo mở một cánh cửa rồi nhìn vào trong phòng quan sát thấy anh Trần Tấn T còn thức nên Hồ Anh V vội khép cửa lại rồi quay lại ghế đá mà Nguyễn Thanh T đang nằm đợi. Đến khoảng 03 giờ 00 ngày 31 tháng 12 năm 2017, Hồ Anh V tiếp tục đi một mình đến phòng Bệnh nữ của khoa Ngoại và mở cửa đi vào trong phòng thấy đèn điện vẫn bật sáng nhưng những người nằm trong phòng bệnh này đã ngủ. Lúc này, Hồ Anh V quan sát thì thấy điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft Lumia 535 (*màu xanh*) của ông Nguyễn Văn L để trên giường bệnh sát bên vị trí ông Nguyễn Văn L đang nằm ngủ; Hồ Anh V đi đến lấy điện thoại di động này cất giấu vào túi quần và tiếp tục quan sát thì thấy điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo7 (*màu đen*) của anh Nguyễn Thế V đang cắm sạc pin đặt trên tủ inox kê sát đầu giường mà ông Nguyễn Văn L đang nằm nên Hồ Anh V tiếp tục đi đến lấy điện thoại di động này cất giấu vào túi quần. Sau đó, Hồ Anh V nhanh chóng ra khỏi phòng đi xuống ghế đá gọi Nguyễn Thanh T đi ra khỏi Trung tâm y tế huyện Tiên Phước, trên đường đi Hồ Anh V nói với Nguyễn Thanh T biết Việt đã trộm cắp được 02 điện thoại di động. Khi đi đến khu vực ngã 3 đường vào Trung tâm y tế huyện Tiên Phước, Hồ Anh V và Nguyễn Thanh T đi vào quán hủ tiếu bên đường trốn và nghỉ một lúc rồi cùng đi bộ về nhà bà Nguyễn Thị Ba ngủ. Đến khoảng 6 giờ cùng ngày, Nguyễn Thanh T đi về nhà của T còn Hồ Anh V tháo các sim trong 02 điện thoại nêu trên ra cất giấu. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, Nguyễn Thanh T quay lại nhà bà Nguyễn Thị B lấy điện thoại di động OPPO Neo7 và gắn sim điện thoại số thuê bao 0982005143 của mình vào sử dụng. Đến ngày 03 tháng 01 năm 2018, Công an thị trấn Tiên Kỳ phát hiện, tạm giữ 02 điện thoại di động nêu trên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Phước đã định giá và kết luận tổng giá trị của các tài sản mà Hồ Anh

V và Nguyễn Thanh T trộm cắp nêu trên là 3.975.025 đồng. Trong đó, điện thoại OPPO Neo 7 giá trị 2.550.000 đồng, chi phí làm lại sim Viettel số thuê bao 0968335648 25.000 đồng; điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft Lumia 535 (màu xanh) giá trị 1.305.000 đồng, thiệt hại về sim viettel 0987368502 là 70.010 đồng, sim Mobifone 0905245502 là 25.015 đồng.

Tại bản cáo trạng số 12/CTr-VKSTP-HS ngày 24/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố các bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên toàn bộ nội dung Cáo trạng truy tố và luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p, n Khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*): Xử phạt bị cáo Hồ Anh V 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; áp dụng Khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46, Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*): Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 06 đến 09 tháng Cải tạo không giam giữ; về trách nhiệm dân sự, các bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại; về vật chứng của vụ án đã được xử lý, giải quyết xong.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Anh V có luận cứ: Thống nhất với điểm, khoản, tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố với bị cáo. Người bào chữa cũng thống nhất với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Xét thấy bị cáo Hồ Anh V được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mặc dù bị cáo khởi xướng, rủ rê bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội nhưng bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập được, các chứng cứ, tài liệu do người tham gia tố tụng cung cấp cũng như hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo tính pháp lý, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Anh V, Nguyễn Thanh T khai nhận: Để có tiền sử dụng cho mục đích cá nhân, vào ngày 30/12/2017, Hồ Anh V rủ Nguyễn Thanh T đến Trung tâm y tế huyện Tiên Phước (thuộc thôn An Trung, thị trấn

Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước) tìm kiếm điện thoại di động để trộm cắp thì được bị cáo T đồng ý và đi cùng. Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 31/12/2017, bị cáo T ở dưới ghế đá đặt tại hành lang của Trung tâm y tế, còn bị cáo V vào phòng bệnh nhân lên lút chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn L điện thoại di động nhãn hiệu Microsoft Lumia 535 (màu xanh), bên trong có gắn thẻ nhớ 08GB, có 01 sim Viettel số thuê bao 0987368502 và 01 sim Mobifone số thuê bao 0905245502 đồng có tổng giá trị 1.400.025 đồng; chiếm đoạt của anh Nguyễn Thế V điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo7 (màu đen), bên trong có gắn thẻ nhớ 02GB, có sim Viettel số thuê bao 0968335648 có giá trị 2.575.000 đồng.

[3]. Đối chiếu lời khai của các bị cáo với kết luận định giá, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, vào ngày 31/12/2017, các bị cáo Hồ Anh V, Nguyễn Thanh T đã lên lút chiếm đoạt tài sản của ông Nguyễn Văn L và anh Nguyễn Thế V có tổng giá trị 3.975.025 đồng (*Ba triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn không trăm hai mươi lăm đồng*). Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*).

[4]. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5]. Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì thấy: Quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ; mọi hành vi xâm phạm bất hợp pháp đến tài sản của người khác đều bị pháp luật trừng trị. Các bị cáo mặc dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do bản tính lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên đã lên lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải có mức án nghiêm khắc đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Xét vai trò thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Hồ Anh V là người khởi xướng, rủ rê và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Còn bị cáo Nguyễn Thanh T là người giúp sức cho bị cáo V. Hội đồng xét xử sẽ xem xét vấn đề này khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo.

[7]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Hồ Anh V, Nguyễn Thanh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt

hại không lớn. Vì vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*). Riêng đối với bị cáo Hồ Anh V tại thời điểm trước, trong và sau khi phạm tội đều bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi; bị hại ông Nguyễn Văn L có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm n Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*). Các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Riêng bị cáo Nguyễn Thanh T thì ngày 12/11/2013, bị Trưởng Công an xã Tiên Châu, huyện Tiên Phước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

[8]. Xét thấy bị cáo Hồ Anh V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*); có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Hơn nữa, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*) xử cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tính răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh T được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; vai trò thực hiện hành vi của bị cáo Tùng trong vụ án này là thứ yếu nên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần áp dụng loại hình phạt Cải tạo không giam giữ để giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là phù hợp; đồng thời thể hiện được tính nhân đạo của Nhà nước, sự khoan hồng của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có việc làm, không có thu nhập; có hoàn cảnh gia đình khó khăn (mẹ bỏ đi khi bị cáo còn nhỏ, bị cáo sống cùng cha và bà nội; hiện nay bà nội đã ngoài 80 tuổi) nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 31 của Bộ luật hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*).

Xét luận cứ của người bào chữa thì thấy: Căn cứ vào vai trò thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo V trong vụ án này; bị cáo là người khởi xướng, rủ rê và là người thực hành nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận luận cứ của người bào chữa về áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo V.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc cho bị cáo Hồ Anh V hưởng án treo và việc áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Thanh T.

[9]. Về phần trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

[10]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước đã tạm giữ và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp (bị cáo Nguyễn Thanh T, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) các vật chứng.

Việc xử lý như vậy là phù hợp, đúng pháp luật.

[11]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo **Hồ Anh V, Nguyễn Thanh T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p, n Khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*): Xử phạt bị cáo Hồ Anh V **06** (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/6/2019).

Giao bị cáo Hồ Anh V cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Châu, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 138, các điểm g, h, p Khoản 1 Điều 46 và Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999 (*sửa đổi, bổ sung năm 2009*): Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T **12** (Mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu tính thời gian Cải tạo không giam giữ là ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Châu, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam để có trách nhiệm giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết **326/2016/UBTVQH14** ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Các bị cáo Hồ Anh V, Nguyễn Thanh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng y*) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Hồ Anh V, đại diện hợp pháp của bị cáo Hồ Anh V có quyền kháng cáo gửi lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/6/2019). Riêng ông Hồ S, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Công an h. Tiên Phước,
- VKSND h. Tiên Phước,
- Chi cục THADS h. Tiên Phước,
- Phòng HSNV CA Q. Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q. Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

